

PHÂN MÔN LỊCH SỬ
TUẦN 19-BÀI 11: LA MÃ CỔ ĐẠI

I.MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

1.Kiến thức :

- Nêu và nhận xét được những tác động của điều kiện tự nhiên đối với sự phát triển của La Mã cổ đại
- Trình bày được cơ cấu tổ chức nhà nước Hy Lạp
- Trình bày được các thành tựu văn hoá của La Mã cổ đại ng qua bài học, HS nắm được:

2. Kỹ năng:

- Năng lực đọc hiểu bản đồ lịch sử
- Năng lực phân tích tư liệu, tổng hợp thông tin

3. Thái độ :

- Trung thực : Tính chính xác khoa học trong học tập và trong cuộc sống
- Chăm chỉ : Luôn cố gắng vươn lên để đạt kết quả học tập tốt.
- Yêu nước: Biết quý trọng thời gian và có trách nhiệm với cuộc sống hiện tại của mình

II.KIẾN THỨC CƠ BẢN

I. Điều kiện tự nhiên.

? Nêu đặc điểm về tự nhiên của La Mã cổ đại.

- Vùng đồng bằng màu mỡ ở thung lũng sông Pô và sông Ti – bư thuận lợi cho việc trồng trọt có những đồng cỏ thuận tiện cho việc chăn nuôi trong lòng đất chứa nhiều đồng chí.

? Em có nhận xét gì về điều kiện tự nhiên của La Mã

- Đa dạng hơn Hy Lạp với 3 loại địa hình: đồng bằng, đồi núi, bờ biển

? Điều kiện tự nhiên có ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển của La Mã cổ đại ?

(Đồng bằng giúp ích gì cho cư dân La Mã, đồi núi giúp ích gì cho người La Mã? đường bờ biển giúp ích gì cho người La Mã ?)

(Đồng bằng giúp ích gì cho cư dân La Mã, đồi núi giúp ích gì cho người La Mã? đường bờ biển giúp ích gì cho người La Mã ?)

=> So với Hy Lạp, La Mã có điều kiện phát triển toàn diện về mọi mặt kinh tế, xã hội và văn hoá. Đặc biệt, đường bờ biển với các cảng thị và thuyền buôn to lớn

không chỉ tiện lợi cho buôn bán mà còn có thể chinh phục những vùng đất mới (gọi là các thuộc địa) và quản lý hiệu quả một đế chế rộng lớn.

II. Tổ chức nhà nước La Mã cổ đại

- Hs quan sát hình 11.2 và thông tin trong bài, em hãy xác định địa bàn ban đầu của La Mã cổ đại và phạm vi lãnh thổ của La Mã thời đế chế. Sau đó, Hs xác định rõ ranh giới lãnh thổ đế chế La Mã thời cực thịnh ở 4 hướng, kể tên thủ đô và một số thành phố tiêu biểu.

- Quan sát hình 11.3 kết hợp thông tin trong sách, em hãy trình bày cơ cấu tổ chức và hoạt động của nhà nước La Mã cổ đại (qua hai thời kỳ: thời Cộng hoà, thời Đế chế). Cơ quan quyền lực nhất của nhà nước La Mã là ? (Viện Nguyên lão; Hoàng đế La Mã)

Cộng hoà: quốc gia không có vua, người đứng đầu do công dân bầu chọn

+ *Đế chế: quốc gia có Hoàng đế mở rộng lãnh thổ ra bên ngoài*

III. Những thành tựu văn hoá tiêu biểu

? Trình bày từng lĩnh vực văn hoá: chữ viết, chữ số, luật pháp, công trình kiến trúc. Mỗi lĩnh vực các nhóm dựa vào hình tương ứng để trình bày và cùng ra nhận xét về các thành tựu văn hoá đó.

? Hs trình bày từng lĩnh vực văn hoá: chữ viết, chữ số, luật pháp, công trình kiến trúc. Mỗi lĩnh vực các nhóm dựa vào hình tương ứng để trình bày và cùng ra nhận xét về các thành tựu văn hoá đó.

III. BÀI GHI

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

- Vùng đồng bằng màu mỡ ở thung lũng sông Pô và sông Ti – bờ thuận lợi cho việc trồng trọt có những đồng cỏ thuận tiện cho việc chăn nuôi trong lòng đất chứa nhiều đồng chì..... nên các ngành thủ công nghiệp cũng phát triển

- Đặc biệt ,bán đảo Italia có hàng nghìn km , đường bờ biển lại nằm vị trí trung tâm Địa Trung Hải rất thuận lợi cho giao thương và các hoạt động hàng hải

II. TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC LA MÃ CỔ ĐẠI

- Ban đầu La Mã thiết lập hình thức nhà nước cộng hòa không có vua cai trị dựa trên luật pháp và mọi chức vụ phải được bầu ra

- Năm 27 TCN dưới thời của Ốc-ta –vi-út La Mã chuyển sang hình thức nhà nước đế chế . Cơ cấu nhà nước vẫn duy trì như thời cộng hòa hoàng đế thu tóm tất cả quyền lực

III: NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HOÁ TIÊU BIỂU

- Chữ viết : bao gồm 26 chữ cái, là nền tảng cho hơn 200 ngôn ngữ và chữ viết hiện nay

- Người La Mã sáng tạo ra loại bê tông siêu bền từ cao su, tro núi lửa, vôi sống, cát. Để xây dựng đường xá, họ đào sâu 3 mét rồi lấp các tảng đá lớn, đổ đầy sỏi để lấp các lỗ hổng. Trên mặt đường, họ ốp các phiến đá lớn, có rãnh thoát nước khi trời mưa; dọc đường đều có đánh số km nên “mọi con đường đều đổ về Roma”

IV. LUYỆN TẬP :

Em hãy kể tên một số thành tựu văn hóa của La Mã cổ đại vẫn được ứng dụng trong thời kì hiện đại

V. DẶN DÒ

- Chép bài vào tập

- Học bài đề cương ôn tập phần tự luận câu 1,2.

PHÂN MÔN ĐỊA

TUẦN 19- BÀI 17: SÔNG VÀ HỒ

A. MỤC TIÊU

1. Năng lực nhận thức địa lí

- Mô tả được các bộ phận của một dòng sông lớn
- Mô tả được hồ và đặc điểm tiêu biểu của hồ.

2. Năng lực tìm hiểu địa lí

a) Giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí:

- Mô tả được mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với các nguồn cấp nước cho sông

- Nêu được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ

b) Sử dụng công cụ Địa lí học:

- Sử dụng tranh ảnh mô hình để mô tả các bộ phận của một dòng sông lớn
- Tìm kiếm, chọn lọc thông tin trong tài liệu phù hợp với nội dung bài học

c) Khai thác Internet phục vụ môn học:

- Tìm kiếm, thu thập, chọn lọc và hệ thống hóa được các thông tin địa lí cần thiết từ trang mạng phù hợp nội dung nghiên cứu

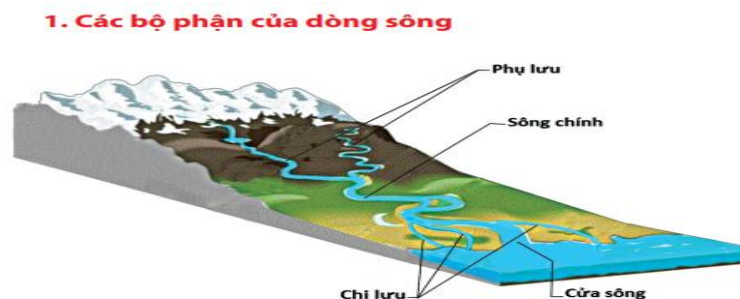
3. Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Liên hệ thực tế việc sử dụng tổng hợp nước sông hoặc hồ mà em biết

B. KIẾN THỨC CƠ BẢN

I. Sông và lưu lượng nước của sông

1. Các bộ phận của dòng sông

- Đọc nội dung mục I SGK để trả lời câu hỏi: Sông là gì?
- Dựa vào H17.1, kể tên các bộ phận của một dòng sông lớn?
- Nêu vai trò của phụ lưu, chi lưu?



Hình 17.1. Mô hình một hệ thống sông.

2. Lưu lượng nước sông.

Quan sát bảng số liệu 17.1 và trả lời các câu hỏi bên dưới:sau

Bảng 17.1. Lưu lượng nước và lượng mưa trung bình tháng tại trạm Đồng Tâm
(sông Gianh, tỉnh Quảng Bình)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lưu lượng (m ³ /s)	22,7	19,3	17,5	10,7	28,7	36,7	40,6	58,4	185,0	178,0	94,1	43,7
Lượng mưa (mm)	50,7	34,9	47,2	66,0	104,7	170,0	136,1	209,5	530,1	582,0	231,0	67,9

Mùa cạn Mùa lũ

Dựa vào thông tin trong bảng 17.1, em hãy :

- Nguồn cung cấp nước cho sông?
- Lưu lượng nước sông là gì?
- Cho biết mùa lũ sông Gianh vào những tháng nào?
- Cho biết những tháng nào có lượng mưa lớn nhất?
- Rút ra mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với nguồn cung cấp nước sông

Dựa vào thông tin về sông Lê-na (Nga) trong SGK tang 171, em hãy cho biết:

- + Nơi nào sông được cung cấp nước từ băng tuyết tan?
- + Khi nào sông ở đây có hiện tượng lũ lụt? Vì sao?

C. BÀI GIH

I. Sông và lưu lượng nước của sông

1.Các bộ phận của dòng sông

-Sông là dòng chảy thường xuyên, tương đối ổn định trên bề mặt lục địa, được các nguồn nước mưa, nước ngầm, nước băng tuyết tan nuôi dưỡng.

-Dòng sông chính cùng các chi lưu, phụ lưu hợp thành hệ thống sông.

2. Lưu lượng nước sông.

- Lưu lượng nước sông là lượng nước chảy qua mặt cắt ngang lòng sông ở một địa điểm nào đó trong một giây đồng hồ (m³/s)

- Vào mùa mưa, nguồn cung cấp nước chính cho sông là nước mưa, mực nước lòng sông dâng cao, sông chảy mạnh và ngược lại vào mùa khô.

- Sự thay đổi lưu lượng nước sông trong một năm gọi là chế độ dòng chảy.

D. LUYỆN TẬP:

Vẽ sơ đồ thể hiện các bộ phận chính của một dòng sông lớn?

Dặn dò:

Ghi bài vào tập.

Học bài đề cương ôn tập phần tự luận câu 1, 2, 3.